

Số: 3269 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 8/9/2016 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng Hà Nội và căn cứ Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 34/2016/QĐ-UBND ngày 8/9/2016 của UBND Thành phố về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Xây dựng Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của UBND Thành phố về việc tổ chức lại Ban Duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và đổi tên thành Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Xây dựng Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 138/TTr-SXD ngày 01/7/2022 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2302/TTr-SNV ngày 09/8/2022 về việc tổ chức lại Ban Duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và đổi tên thành Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Xây dựng Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng Hà Nội, có tư cách pháp nhân đầy đủ, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định; tự đảm bảo chi thường xuyên từ các nguồn kinh phí theo quy định của pháp luật.

Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Sở Xây dựng; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Xây dựng và trước pháp luật về hoạt động của Trung tâm.

2. Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Xây dựng Hà Nội giúp Giám đốc Sở Xây dựng tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện một số chức năng của chủ sở hữu công trình hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội, bao gồm: tổ chức quản lý vận hành, khai thác, duy tu, duy trì, thu thập, tổng hợp, số hoá, vận hành, khai thác hệ thống cơ sở dữ liệu hạ tầng kỹ thuật Thành phố, chấp thuận đầu nối vào hệ



thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn Thành phố giao Sở Xây dựng quản lý theo phân cấp bao gồm: hệ thống thoát nước, các Nhà máy xử lý nước thải, bãi đổ phế thải thoát nước; hệ thống chiếu sáng đô thị; hệ thống công viên, cây xanh vườn thú; tổ chức tiếp nhận hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các nhà máy xử lý nước thải từ các chủ đầu tư trên địa bàn Thành phố theo quy định.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức khai thác, quản lý vận hành, bảo trì toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị (gồm lĩnh vực: thoát nước và xử lý nước thải; công viên, cây xanh, vườn thú; chiếu sáng đô thị) trên địa bàn Thành phố giao Sở Xây dựng quản lý theo quy định phân cấp:

a) Tham mưu Giám đốc Sở Xây dựng trong việc nghiên cứu, xây dựng chiến lược, kế hoạch và các giải pháp duy tu, duy trì và phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn Thành phố;

b) Cung cấp thông tin, quản lý cấp phép (đối với các nội dung yêu cầu cấp phép theo quy định của pháp luật), chấp thuận đấu nối hoặc can thiệp vào hệ thống hạ tầng kỹ thuật thuộc Sở Xây dựng được giao quản lý theo phân cấp và theo dõi, quản lý quá trình thi công và kết quả đấu nối theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Tổ chức tiếp nhận, bàn giao; quản lý duy tu, duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị sau đầu tư được giao.

d) Tổ chức thực hiện đấu thầu, đặt hàng theo Nghị định của Chính phủ; quy định của Thành phố về sản xuất, cung ứng sản phẩm dịch vụ công có liên quan đến việc duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, bảo trì thường xuyên hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị được giao quản lý.

đ) Quản lý, giám sát quá trình duy tu, duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn Thành phố được giao quản lý theo quy định.

e) Tổ chức thu thập, đo đạc, khảo sát, thống kê, lưu trữ đầy đủ các dữ liệu phục vụ công tác quản lý, vận hành, duy trì, bảo dưỡng, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa và khai thác các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn Thành phố.

g) Nghiên cứu, cập nhật, đề xuất các tiêu chuẩn, quy chuẩn quy trình kỹ thuật quản lý vận hành, duy tu, bảo trì trong các lĩnh vực thoát nước và xử lý nước thải; công viên, cây xanh, vườn thú; chiếu sáng đô thị...

h) Nghiên cứu và ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ trong và ngoài nước về quản lý hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị; thực hiện số hóa hệ thống dữ liệu hệ thống hạ tầng kỹ thuật, quản lý số bản đồ dữ liệu.

2. Quản lý tài chính và tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo quy định hiện hành và phân cấp quản lý cán bộ, viên chức, hợp đồng của Nhà nước và Thành phố.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất và lưu trữ, bảo mật theo quy định của Nhà nước.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thành phố và Giám đốc Sở Xây dựng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội:

a) Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật Thành phố Hà Nội trực thuộc Sở Xây dựng Hà Nội gồm có Giám đốc, không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc là người đứng đầu của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng Hà Nội, trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.

c) Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc, chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Khi Giám đốc đi vắng, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Trung tâm.

d) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các Viên chức quản lý khác thực hiện theo quy định của pháp luật và theo tiêu chuẩn chức danh, quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND Thành phố.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức hành chính;

b) Phòng Tài chính kế toán;

c) Phòng Kế hoạch tổng hợp;

d) Phòng Quản lý Chiếu sáng;

e) Phòng Quản lý Công viên cây xanh;

g) Phòng Quản lý Thoát nước và xử lý nước thải;

h) Phòng Công nghệ và quản lý hệ thống.

Các phòng có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng.

Điều 4. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Trung tâm gồm: 72 chỉ tiêu biên chế (bảng số chỉ tiêu biên chế đang được giao ổn định hàng năm cho Ban Duy tu các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị trước khi tổ chức lại), trong đó bao gồm: 67 biên chế viên chức, 05 lao động hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP. Căn cứ vào nguồn thu, Trung tâm được ký một số lao động hợp đồng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo yêu cầu công tác của đơn vị.

Điều 5. Cơ chế tài chính

Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội hoạt động theo cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.



Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Hà Nội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Xây dựng;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VPUBNDTP: CVP, các PCVP;
- Phòng: TH, NC, ĐT;
- Trung tâm báo chí Thủ đô Hà Nội;
- Trung tâm Tin học - Công báo Thành phố;
- Lưu: VT, SNV.

44711 - 8

CHỦ TỊCH



Trần Sỹ Thanh